**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA**
**TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 06/02/2018

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA TỈNH THANH HÓA

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lường Thị Hoa
*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Xuân Thư
2. Bà Lê Thị Hà
*Thư ký phiên tòa*: Bà Cao Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa
*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:*
Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với :

Bị cáo Nguyễn Th, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1966 tại xã Đ; Nơi cư trú thôn 2, xã V, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 10/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Th (đã chết) và bà Lê Thị Th; có vợ là Trịnh Thị X và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng*: 1. Anh Hoàng Ngọc K, sinh năm 1977. Vắng mặt
Địa chỉ: thôn 6, xã V, huyện H, tỉnh Thanh Hóa
2. Chị Trịnh Thị X, sinh năm 1969. Vắng mặt
Địa chỉ: thôn 2, xã V, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h 45 phút ngày 15/12/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa phối hợp với Ban công an xã V bắt quả tang Nguyễn Th đang bán số lô đề cho Hoàng Ngọc K ở thôn 6 xã V. Vật chứng thu giữ tại chỗ: 02 phôi đề ngày 15/12/2017, 01 bút bi đã qua sử dụng, ¼ tờ

giấy than đã qua sử dụng, 01 máy tính cầm tay đã qua sử dụng, 01 bảng tổng hợp số lô, số đề ngày 15/12/2017 và số tiền 7.670.500đ (Bảy triệu sáu trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng).

Sau khi bắt giữ quả tang, cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp nhưng cơ quan điều tra không thu giữ được gì thêm.

Quá trình điều tra Hoàng Ngọc K khai nhận có đem theo số tiền 650.000đ đến nhà Th để mua số lô, số đề, Kế đọc các số lô, số đề cho Th ghi rồi K đưa tiền cho Th thì bị cơ quan điều tra bắt quả tang. Nguyễn Th khai nhận do động cơ, mục đích vụ lợi từ ngày 10/12/2017 đã ghi gom số lô, số đề cho một số người dân trên địa bàn xã V đến khoảng 17h45 phút ngày 15/12/2017 khi đang đánh bạc cùng Hoàng Ngọc K thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang. Số tiền đánh bạc trước đó 5 ngày, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa không chứng minh được nên không có cơ sở để truy thu.

Về vật chứng của vụ án: Số tiền 7.670.500đ (Bảy triệu sáu trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng), 01 bút bi, 01 máy tính cầm tay đã qua sử dụng đang được quy chữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa chờ xử lý; 01 bảng đề, 02 phôi đề và ¼ tờ giấy than đã qua sử dụng được lưu tại hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 17/VKS-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 củaViện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Th về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: Nguyễn Th từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Về vật chứng đề nghị tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 7.670.500đ (Bảy triệu sáu trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng); tịch thanh lý xung quỹ Nhà nước chiếc máy tính cầm tay hiệu casio và đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bút bi đã qua sử dụng. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và công nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa người liên quan và người làm chứng đều vắng mặt nên không có ý kiến gì

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người làm chứng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 17h 45 phút ngày 15/12/2017 Nguyễn Th đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Ngọc K thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa bắt quả tang. Số tiền bán số lô, số đề cho Hoàng Ngọc K là 650.000đ. Số tiền trong bảng đề Nguyễn Th tổng hợp trong ngày là 7.670.500đ (Bảy triệu sáu trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng).

Như vậy hành vi của Nguyễn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Th về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn đúng người đúng tội và đúng với quy định của pháp luật.

*Xét về tính chất của vụ án thì thấy*: Hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Th là nguy hiểm cho xã hội, Hành vi phạm tội của bị cáo không những tiếp tay cho người khác phạm tội mà còn là nguyên nhân làm tan nát hạnh phúc của nhiều gia đình, cũng là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo do động cơ hám lợi đã bất chấp quy định của pháp luật lao vào con đường phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm và có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

*Xét tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Xét tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo Nguyễn Th sau khi phạm tội và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Vì vậy khi lượng hình cũng cần phải xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà mục đích phạm tội của bị cáo là thu lời bất chính nên áp dụng hình phạt tiền là hình chính cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[3] Về vật chứng: Số tiền 7.670.500đ (Bảy triệu sáu trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng) ghi trong bảng đề ngày 15/12/2017 thu giữ tại nhà của Nguyễn Th là số tiền dùng đánh bạc cần tịch thu để xung quỹ Nhà nước.

- 01 máy tính cầm tay hiệu CASIO bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu thanh lý xung quỹ Nhà nước.

- 01 chiếc bút bi đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[4] *Về án phí*: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện theo đúng quy định về trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên*:

**QUYẾT ĐỊNH**

*Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Th phạm tội "Đánh bạc".

*Áp dụng*: Khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật hình sự năm 1999.

*Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Th 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Tiền phạt bị cáo nộp một lần trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật để sung quỹ Nhà nước.

*Về vật chứng*: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền Số tiền 7.670.500đ (Bảy triệu sáu trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0767 ngày 22/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

- Tịch thu thanh lý xung quỹ Nhà nước máy tính cầm tay theo biên bản giao nhận vật chứng số 24 ngày 22/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

- Tich thu tiêu hủy 01 chiếc hút bi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa

*Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Th phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo đối với Bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa*
- *Công an huyện Hoằng Hóa*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa*
- *UBND xã*
- *Bị cáo*
- *Lưu hồ sơ*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Thị Hoa**